

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt điều chỉnh dự án
Trung tâm Hội nghị và Triển lãm tỉnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 32/2021/QĐ-UBND ngày 09/7/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Ban hành Quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 1386/QĐ-UBND ngày 11/10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Trung tâm Hội nghị và Triển lãm tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh tại Tờ trình số 360/TTr-BQLDD ngày 28/02/2025; của Giám đốc Sở Xây dựng tại Công văn số 206/SXD-QLHĐXD ngày 18/3/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung một số nội dung tại Điều 1 Quyết định số 1386/QĐ-UBND ngày 11/10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể:

1. Điều chỉnh tiêu tiết c tiết 4.3.3 điểm 4.3 khoản 4 như sau:

“ Điều chỉnh đoạn đường 30/4 nằm giữa lô đất CX và P-07 của dự án, thành bãi đỗ xe theo quy hoạch chi tiết được duyệt và bổ sung phần diện tích bãi đỗ xe này vào diện tích bãi đỗ xe được duyệt của dự án. Được thiết kế có cấu tạo từ trên xuống gồm: Bê tông nhựa dày 7cm, lớp cấp phối đá dăm Dmax=25 dày 30cm, đất đầm chặt $k > 0,98$ dày 50cm, đất san nền đầm chặt $k > 0,9$.”.

2. Điều chỉnh tiêu tiết b tiết 4.3.4 điểm 4.3 khoản 4 như sau:

“ Điều chỉnh Bãi đỗ xe + cây xanh, thành khu đất san nền và trồng cỏ.”.

3. Điều chỉnh tiết 2.8 điểm 4.3 khoản 4 thành tiết 4.3.8 điểm 4.3 khoản 4

4. Bổ sung tiết 4.3.9 điểm 4.3 khoản 4 như sau:

Mở rộng đường Cao Bá Quát (trong phạm vi ranh giới dự án):

a) Đường giao thông:

- Loại đường: Đường phố gom.
- Tốc độ thiết kế: 50 Km/h.
- Chiều dài tuyến điều chỉnh mở rộng $L = 415\text{m}$.
- Quy mô mặt cắt ngang: Bề rộng nền đường: $B_n = 28\text{m}$, Bề rộng mặt đường: $B_m = 17,5\text{m}$, Bề rộng vỉa hè: $B_{vh} = 2 \times 5,25 = 10,5\text{m}$.
- Mặt đường kết cấu bằng bê tông nhựa.

b) Hạ tầng kỹ thuật bên phải tuyến

- Thoát nước mưa: Thiết kế mới các giếng thu nước bên phải tuyến đường và đầu nối thoát vào các giếng thu hiện trạng, sử dụng cống bê tông cốt thép, đường kính $\varnothing 400$. Giếng thu bằng bê tông M250 (cấp độ bền B20), đáy song chắn rác.

- Vỉa hè + Cây xanh:

+ Vỉa hè: Lát đá granite trên lớp bê tông M150 (cấp độ bền B12,5).

+ Cây xanh: Hồ trồng cây kích thước $(100 \times 100)\text{cm}$, kết cấu thành hồ bằng bê tông M200 (cấp độ bền B15), trồng cây Sao Đen.

- Điện chiếu sáng: Thiết kế hệ thống điện chiếu sáng đi ngầm để chiếu sáng đường Cao Bá Quát mở rộng. Sử dụng cột thép mạ kẽm, đèn Led có công suất tối thiểu 80W. Nguồn điện đầu nối vào đường dây chiếu sáng hiện có.

5. Điều chỉnh khoản 9 như sau:

“9. Tổng mức đầu tư xây dựng điều chỉnh, giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng điều chỉnh: **300.000.000.000 đồng** (Ba trăm tỷ đồng).

Trong đó:

Đơn vị tính: 1.000 đồng.

STT	Khoản mục chi phí	Giá trị được duyệt tại Quyết định số 1386/QĐ-UBND	Giá trị điều chỉnh thẩm định	Chênh lệch Tăng (+) Giảm (-)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5) = (4) - (3)
1	Chi phí bồi thường, GPMB	10.000.000	5.500.000	-4.500.000
2	Chi phí xây dựng	182.472.230	208.746.913	+26.274.683
3	Chi phí thiết bị	52.281.252	60.346.510	+8.065.258
4	Chi phí quản lý dự án	3.091.404	4.418.021	+1.326.617
5	Chi phí tư vấn ĐTXD	10.898.978	10.791.029	-107.949
6	Chi phí khác	2.600.780	2.983.333	+382.553
7	Chi phí dự phòng	38.655.356	7.214.194	-31.441.162
	Tổng cộng (làm tròn)	300.000.000	300.000.000	0

Điều 2. Căn cứ Quyết định này, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh chịu trách nhiệm:

1. Thực hiện đầy đủ các quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng, quản lý

chặt chẽ kinh phí của dự án trong phạm vi tổng mức đầu tư xây dựng điều chỉnh được duyệt, sớm đưa dự án vào khai thác, phát huy hiệu quả.

2. Thực hiện đầy đủ các nội dung kiến nghị của Sở Xây dựng tại Công văn số 206/SXD-QLHĐXD ngày 18/3/2025.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các nội dung khác tại Quyết định số 1386/QĐ-UBND ngày 11/10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi không điều chỉnh tại Quyết định này vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương, Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XII; Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh và Thủ trưởng các sở, ngành liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP, KTTH, KTN;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Hoàng Tuấn

